

TỔNG CỤC HẢI QUAN
Số: 109/TCHQ-QĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 9 tháng 3 năm 1995

QUYẾT ĐỊNH

CỦA TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN SỐ 109/TCHQ-QĐ NGÀY 9 THÁNG 3 NĂM 1995 VỀ VIỆC BAN HÀNH BẢN QUY CHẾ ĐỊA ĐIỂM KIỂM TRA HÀNG HOÁ NGOÀI KHU VỰC CỬA KHẨU
TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

- Căn cứ Điều 17 Pháp lệnh Hải quan ngày 20-2-1990.
- Căn cứ Điều 3 và 4 Bản quy định thủ tục hải quan và lệ phí hải quan ban hành kèm theo Nghị định 171/HĐBT ngày 27-5-1991 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ).
- Để tạo thuận lợi cho hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu và đảm bảo việc quản lý của Hải quan theo đúng luật pháp, chính sách.
- Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Giám sát - quản lý về hải quan.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này bản Quy chế địa điểm kiểm tra hàng hoá ngoài khu vực cửa khẩu.

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 88/TCHQ-GQ ngày 1-8-1994 của Tổng cục Hải quan về việc ban hành Quy chế địa điểm kiểm tra hàng hoá ngoài khu vực cửa khẩu và thông báo số 1050/TCHQ-GSQL ngày 07 tháng 9 năm 1994.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Các ông thủ trưởng các đơn vị cơ quan Tổng cục Hải quan, Hiệu trưởng trường Hải quan Việt Nam và các ông Cục trưởng Cục Hải quan các tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

QUY CHẾ

ĐỊA ĐIỂM KIỂM TRA HÀNG HOÁ NGOÀI KHU VỰC CỬA KHẨU

(Ban hành kèm theo Quyết định số 109/TCHQ-QĐ

ngày 9 tháng 3 năm 1995 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan)

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1.

1. Địa điểm kiểm tra hàng hoá trong Quy chế này được hiểu là khu vực kho, bãi ngoài khu vực cửa khẩu của các doanh nghiệp được Cục Hải quan tỉnh, thành phố ra quyết định công nhận là địa điểm kiểm tra hàng hoá được phép nhập khẩu từ nước ngoài vào chưa làm xong thủ tục hải quan và hàng hoá được phép xuất khẩu đang trong quá trình kiểm tra, giám sát, quản lý hải quan.

2. Trong suốt quá trình có lưu giữ hàng hoá xuất, nhập khẩu chưa làm xong thủ tục hải quan, địa điểm kiểm tra hàng hoá ngoài khu vực cửa khẩu phải chịu sự kiểm tra, giám sát liên tục của Hải quan. Mọi hoạt động tại đây có liên quan đến hàng hoá chưa làm xong thủ tục hải quan đều phải được Hải quan chấp thuận và giám sát theo pháp luật Hải quan.

Điều 2.

1. Tùy theo điều kiện, quy mô, phạm vi hoạt động, một doanh nghiệp có thể xin và được Hải quan tỉnh, thành phố ra quyết định chấp nhận 2-3 địa điểm kiểm tra hàng hoá ngoài khu vực cửa khẩu.

2. Trường hợp cá biệt, Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, thành phố có thể ra quyết định chấp nhận từng lần địa điểm kiểm tra ngoài khu vực cửa khẩu.

Điều 3. Hàng hoá được kiểm tra tại địa điểm kiểm tra ngoài khu vực cửa khẩu phải chịu sự kiểm tra, giám sát, quản lý liên tục của Hải quan và nộp lệ phí hải quan theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG II

THỦ TỤC CÔNG NHẬN ĐỊA ĐIỂM KIỂM TRA HÀNG HOÁ NGOÀI KHU VỰC CỬA KHẨU

Điều 4. Điều kiện để được xét, cấp giấy công nhận địa điểm kiểm tra hàng hoá ngoài khu vực cửa khẩu:

1. Là doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế (kể cả doanh nghiệp hoạt động theo Luật đầu tư nước ngoài, các đơn vị xây dựng các công trình, nhà máy) có chức năng sản xuất, gia công hàng xuất khẩu, giao nhận hàng xuất, nhập khẩu hoặc được phép xuất, nhập khẩu trực tiếp.

2. Hệ thống kho, bãi phải có bờ rào, tường bao bọc và các điều kiện cần thiết khác để đảm bảo an toàn cho người và hàng hóa và phục vụ cho việc kiểm tra, giám sát, quản lý của Hải quan. Trường hợp doanh nghiệp (kể cả các doanh nghiệp ở ngoài tỉnh đến xin chuyển tiếp hàng về tỉnh) không có kho, bãi đáp ứng đầy đủ các điều kiện của Hải quan đề ra thì có thể ký hợp đồng thuê kho, bãi có đủ điều kiện và đã được Hải quan ra quyết định công nhận là địa điểm kiểm tra ngoài khu vực cửa khẩu, để làm địa điểm kiểm tra ngoài khu vực cửa khẩu của mình.

Điều 5. Thủ tục xin phép công nhận địa điểm kiểm tra hàng hoá ngoài khu vực cửa khẩu:

1. Có đơn (theo mẫu của Tổng cục Hải quan ban hành kèm theo Quy chế này) xin phép công nhận địa điểm kiểm tra hàng hoá gửi Hải quan tỉnh hoặc thành phố (gọi tắt là Hải quan tỉnh). Trường hợp tại địa bàn không có Hải quan tỉnh thì có thể chọn Hải quan tỉnh nơi gần nhất để xin phép công nhận địa điểm kiểm tra hàng hoá.

Kèm theo đơn phải có:

- Quyết định thành lập doanh nghiệp hoặc giấy phép kinh doanh xuất, nhập khẩu.
- Giấy tờ về quyền sử dụng kho, bãi hoặc hợp đồng thuê kho.
- Sơ đồ mặt bằng kho, bãi.

2. Hải quan tỉnh khác không xét cấp giấy phép công nhận địa điểm kiểm tra hàng hoá tại địa bàn ở tỉnh đã có tổ chức Hải quan.

Điều 6. Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được đơn, Hải quan tỉnh phải tiến hành các thủ tục xét duyệt hồ sơ, kiểm tra thực tế kho, bãi nếu đủ điều kiện thì ra quyết định cấp giấy phép công nhận địa điểm kiểm tra hàng hoá ngoài khu vực cửa khẩu (theo mẫu của Tổng cục Hải quan ban hành kèm theo Quy chế này). Trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép thì sau 10 ngày phải trả lời bằng văn bản.

CHƯƠNG III

HÀNG HOÁ ĐƯỢC PHÉP KIỂM TRA TẠI ĐỊA ĐIỂM KIỂM TRA NGOÀI KHU VỰC CỬA KHẨU

Điều 7. Hàng hoá được phép kiểm tra tại địa điểm kiểm tra ngoài khu vực cửa khẩu:

1. Địa điểm kiểm tra hàng hoá ngoài khu vực cửa khẩu theo Quy chế này, chỉ dành để kiểm tra những hàng hoá đã được phép nhập khẩu chưa làm xong thủ tục hải quan và hàng hoá được phép xuất khẩu đang trong quá trình kiểm tra, giám sát, quản lý của Hải quan.

2. Những hàng hoá sau đây không được phép kiểm tra tại địa điểm kiểm tra ngoài khu vực cửa khẩu:

2.1. Hàng chưa được phép nhập khẩu, xuất khẩu.

2.2. Hàng quá cảnh hoặc xuất, nhập khẩu uỷ thác cho nước ngoài.

2.3. Hàng cấm xuất, nhập khẩu và hàng hoá do Hải quan quy định không được đưa về địa điểm kiểm tra.

Điều 8. Điều kiện để hàng hoá xuất, nhập khẩu được phép kiểm tra tại địa điểm kiểm tra ngoài khu vực cửa khẩu:

1. Chủ hàng đã có giấy phép công nhận địa điểm kiểm tra hàng hoá ngoài khu vực cửa khẩu.

2. Có đơn (theo mẫu của Tổng cục Hải quan ban hành kèm theo Quy chế này) xin phép được kiểm tra hàng hoá tại địa điểm kiểm tra ngoài khu vực cửa khẩu, kèm theo đơn là tờ khai và bộ hồ sơ lô hàng (nếu là hàng nhập khẩu chuyển tiếp thì không phải làm đơn này, mà theo đơn quy định tại Quyết định số 89/TCHQ-GQ ngày 2-8-1994).

Căn cứ vào bộ hồ sơ trên, nếu hợp lệ, Hải quan tỉnh sẽ chấp thuận cho phép hàng hoá được kiểm tra tại địa điểm kiểm tra ngoài khu vực cửa khẩu.

Trường hợp không có đơn xin phép được kiểm tra hàng hoá tại địa điểm kiểm tra, mà đưa hàng hoá vào kho, bãi coi như vi phạm pháp luật và bị xử lý theo pháp luật.

CHƯƠNG IV

THỦ TỤC KIỂM TRA, GIÁM SÁT, ÁP TẢI HẢI QUAN ĐỐI VỚI HÀNG HOÁ ĐƯỢC PHÉP ĐƯA VÀO, HOẶC ĐƯA RA KHỎI ĐỊA ĐIỂM KIỂM TRA NGOÀI KHU VỰC CỬA KHẨU

Điều 9. Tại địa điểm kiểm tra ngoài khu vực cửa khẩu, hàng hoá xuất, nhập khẩu chưa hoàn thành thủ tục hải quan phải được niêm phong kẹp chì, hoặc để tách biệt hoàn toàn với những hàng hoá khác.

Điều 10.

1. Việc kiểm tra hàng hoá xuất, nhập khẩu tại địa điểm ngoài khu vực cửa khẩu phải theo đúng Quy chế kiểm tra hàng hoá xuất, nhập khẩu ban hành kèm theo Quyết định số 189/TCHQ-GSQL ngày 07-10-1994.